



TOSHIBA

Lò vi sóng kết hợp nướng
(Chỉ sử dụng cho mục đích gia dụng)

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Kiểu máy

MW2-AG24PC()**

(**) là mã màu sắc của sản phẩm.

- Công ty TOSHIBA chân thành cảm ơn quý khách đã tin nhiệm và chọn mua Lò vi sóng Toshiba.
- Để sử dụng sản phẩm an toàn, đúng cách và bền lâu, vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng.
- Hãy cất giữ hướng dẫn sử dụng này cẩn thận để tham khảo về sau.

MỤC LỤC

Cẩn thận	3
Thông số kỹ thuật	3
Hướng dẫn quan trọng về an toàn	4
Vệ sinh máy	8
Đồ dùng để nấu ăn	8
Lắp đặt lò vi sóng	11
Cách vận hành	13
Cài đặt đồng hồ	13
Hẹn thời gian nấu	14
Nấu bằng vi sóng	14
Nướng hoặc nấu kết hợp nướng và vi sóng	15
Nấu nhanh	15
Rã đông theo khối lượng	15
Rã đông theo thời gian	15
Thực đơn cài sẵn	16
Chức năng khóa đối với trẻ	16
Chức năng ECO để tiết kiệm điện	17
Lưu ý khi sử dụng	17
Chức năng xoay đĩa về vị trí ban đầu	17
Khắc phục sự cố	18
Điều khoản bảo hành	19

CẢNH THẬN

LƯU Ý ĐỂ TRÁNH PHƠI NHIỄM CÓ THỂ XẢY RA VỚI NĂNG LƯỢNG VI SÓNG RẤT MẠNH

- Không được cố vận hành lò vi sóng khi cửa lò đang mở vì năng lượng vi sóng có thể gây nguy hiểm cho người sử dụng. Điều quan trọng là không được làm hỏng hay tìm cách chèn vào khóa cửa liên động để lò hoạt động khi đang mở cửa.
- Không được để bất kỳ vật gì vào giữa mặt trước lò và cửa lò hoặc để cho chặn bản đóng trên bề mặt tiếp xúc của cửa lò với mặt trước lò vi sóng.
- **CẢNH BÁO:** nếu cửa hoặc đệm cửa bị hỏng, không được cho lò làm việc cho đến khi có người có chuyên môn sửa chữa xong.

PHỤ LỤC

Nếu không bảo dưỡng để lò vi sóng ở tình trạng sạch sẽ, bề mặt của lò có thể bị xuống cấp dần, ảnh hưởng đến tuổi thọ của lò và dẫn đến tình trạng nguy hiểm sau này.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kiểu máy	MW2-AG24PC(**)
Điện thế danh định	220 V~ 50 Hz
Công suất tiêu thụ (chế độ vi sóng)	1250 W
Công suất ra danh định (chế độ vi sóng)	800 W
Công suất tiêu thụ (chế độ nướng)	1000 W
Dung tích lò	24 Lít
Đường kính đĩa xoay	270 mm
Kích thước ngoài	485 x 410 x 293 mm
Khối lượng tịnh	khoảng 14,1 kg

(**) là mã màu sắc của sản phẩm.

HƯỚNG DẪN QUAN TRỌNG VỀ AN TOÀN

CẢNH BÁO

Để giảm thiểu nguy cơ hoả hoạn, điện giật, thương tật cá nhân hoặc phơi nhiễm với năng lượng lò vi sóng rất mạnh khi sử dụng sản phẩm, hãy tuân theo các lưu ý cẩn thận cơ bản dưới đây:

1. Đọc và tuân theo nội dung “LƯU Ý ĐỂ TRÁNH PHƠI NHIỄM CÓ THỂ XẢY RA VỚI NĂNG LƯỢNG VI SÓNG RẤT MẠNH”.
2. Thiết bị này có thể được sử dụng bởi trẻ em và người bị suy giảm khả năng về thể chất, giác quan, trí tuệ hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu được các nguy cơ liên quan. Trẻ em không được chơi với thiết bị này. Không được tiến hành việc vệ sinh và bảo dưỡng máy - dành cho người sử dụng, bởi trẻ em trừ khi trẻ lớn hơn 8 tuổi và được giám sát. Phải giữ trẻ dưới 8 tuổi ở xa máy trừ khi chúng được giám sát liên tục.
3. Đặt thiết bị và dây nguồn xa tầm với của trẻ nhỏ dưới 8 tuổi.
4. Nếu dây điện nguồn bị hỏng, dây này phải được thay thế bởi nhà sản xuất, trạm bảo hành hoặc người có chuyên môn để tránh nguy hiểm.
5. **CẢNH BÁO:** phải chắc chắn là thiết bị đã được tắt nguồn trước khi thay thế đèn để tránh khả năng bị điện giật.
6. **CẢNH BÁO:** lò vi sóng là nguy hiểm cho bất kỳ ai không có chuyên môn tiến hành việc sửa chữa hay bảo dưỡng mà phải tháo vỏ máy ra bởi vỏ máy này dùng để tránh phơi nhiễm với năng lượng vi sóng.
7. **CẢNH BÁO:** không được đun nóng chất lỏng hoặc thực phẩm đựng trong hộp kín vì có thể gây nổ.

8. Khi đun nóng thực phẩm đựng trong hộp nhựa hoặc hộp giấy, cần để mắt theo dõi lò vi sóng vì hộp có thể bốc cháy.
9. Chỉ sử dụng những dụng cụ thích hợp dùng trong lò vi sóng.
10. Nếu thấy khói, phải tắt nguồn điện hoặc rút phích dây nguồn ra khỏi ổ cắm và giữ cửa ở trạng thái đóng để dập tắt lửa.
11. Khi đun đồ uống bằng vi sóng, có thể xảy ra sôi bùng muợn. Do đó, phải lưu ý khi cầm vào hộp đựng.
12. Phải khuấy hoặc lắc thức ăn trong bình sữa, bình thức ăn cho trẻ nhỏ và phải kiểm tra nhiệt độ trước khi dùng để tránh bị bỏng.
13. Không nên đun trứng nguyên vỏ và trứng luộc nguyên quả trong lò vi sóng vì trứng có thể nổ ngay cả khi đã đun xong bằng vi sóng.
14. Lò vi sóng phải được làm sạch thường xuyên và lấy đi mọi thức ăn rơi vãi.
15. Nếu không giữ cho lò sạch sẽ, có thể làm hỏng bề mặt lò, ảnh hưởng đến tuổi thọ của thiết bị và có thể dẫn đến tình trạng nguy hiểm.
16. Chỉ dùng loại đầu đo nhiệt độ được đề nghị dùng với kiểu lò vi sóng này.
17. Không được đặt lò vi sóng trong tủ.
18. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng cho mục đích gia dụng và các mục đích tương tự như:
 - khu vực nhà bếp cho nhân viên ở cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác.
 - bởi khách hàng trong khách sạn và các môi trường cư trú khác.
 - nhà ở nông trại.
 - môi trường phòng ngủ hay ăn sáng.

19. Lò vi sóng này được thiết kế để hâm nóng thức ăn và đồ uống. Việc sấy khô thức ăn hay vải và làm ấm tấm chườm nhiệt, giày dép đi trong nhà, miếng xốp, vải ẩm và các vật tương tự có thể dẫn đến nguy cơ thương tật, bốc cháy hay hỏa hoạn.
20. Không được sử dụng hộp đựng bằng kim loại cho thức ăn và đồ uống khi nấu trong lò vi sóng.
21. Không được lau chùi máy này bằng thiết bị lau dùng hơi nước.
22. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng không cần giá đỡ.
23. Mặt phía sau của thiết bị có thể tựa vào tường.
24. Thiết bị này không được thiết kế để hoạt động bằng việc sử dụng bộ định giờ bên ngoài hoặc hệ thống điều khiển từ xa riêng.
25. Các bộ phận có thể chạm tới có thể nóng lên khi đang sử dụng.
26. **CẢNH BÁO:** khi thiết bị đang vận hành ở chế độ kết hợp, trẻ chỉ được sử dụng lò khi có sự giám sát của người lớn vì máy có thể phát ra nhiệt.

HÃY ĐỌC HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CẨN THẬN VÀ GIỮ HƯỚNG DẪN NÀY ĐỂ THAM KHẢO VỀ SAU.

Để giảm nguy cơ thương tật cá nhân Lắp đặt có nối đất cho máy

NGUY HIỂM

Mối nguy hiểm vì điện giật

Chạm vào một số bộ phận bên trong máy có thể dẫn đến thương tật nghiêm trọng hoặc chết người. Không được tháo rời thiết bị này.

CẢNH BÁO

Mối nguy hiểm vì điện giật

Việc nối đất không đúng có thể gây điện giật.

Không được cắm phích dây điện nguồn vào ổ cắm điện cho đến khi thiết bị đã được lắp đặt và nối đất đúng.

Máy này phải được nối đất. Trong trường hợp máy hỏng hay có sự cố, việc nối đất sẽ làm giảm nguy cơ điện giật bằng cách tạo ra đường dẫn có điện trở nhỏ nhất để xả dòng điện rò nếu có.

Máy này sử dụng dây nguồn có dây dẫn nối đất cho máy và phích cắm điện có chấu nối đất.

Phải cắm phích dây nguồn vào ổ cắm điện - có chấu nối đất phù hợp với phích dây nguồn, được lắp đặt và nối đất đúng theo quy định về an toàn điện.

Việc nối đất không đúng cho máy - khi sử dụng ổ cắm điện không nối đất hoặc khi chấu nối đất của ổ cắm điện không phù hợp với chấu nối đất của phích dây nguồn, có thể dẫn đến rủi ro bị điện giật. Hãy kiểm tra với nhân viên kỹ thuật điện thành thạo hay nhân viên bảo hành nếu bạn nghi ngờ không biết máy đã được nối đất đúng chưa.

Nếu cần sử dụng dây điện nối dài, lưu ý chỉ sử dụng loại dây điện nối dài có ba dây (có dây nối đất).

1. Dây điện nguồn có chiều dài vừa phải của máy là nhằm giảm rủi ro do bị vướng hay vấp ngã vì dây điện dài.

2. Nếu sử dụng dây điện nguồn nối dài:

- Thông số về điện được ghi trên dây điện nguồn nối dài phải tối thiểu bằng hoặc lớn hơn với thông số về điện của thiết bị.
- Dây điện nguồn nối dài phải là loại có ba dây (có dây nối đất).
- Dây điện nguồn nối dài phải được sắp xếp - định vị vào chân bàn hay chân tủ, để không bị dời đi khi bị vướng bởi trẻ nhỏ hay gây vấp ngã khi vô ý.

VỆ SINH MÁY

Phải chắc chắn là đã rút phích dây nguồn của lò vi sóng ra khỏi ổ cắm điện.

1. Dùng miếng vải ẩm để lau bên trong lò.
2. Hãy vệ sinh phụ kiện bằng cách thông thường dùng nước xà bông.
3. Phải vệ sinh cẩn thận khung cửa, ron và bộ phận xung quanh bằng vải ẩm khi các bộ phận này bị bẩn.
4. Không được sử dụng miếng chùi nhám hoặc vật bằng kim loại bén để vệ sinh bề mặt thủy tinh của cửa lò, vì có thể làm vỡ bề mặt này.
5. Mẹo nhỏ khi lau máy - để dễ lau thành khoang của lò mà thực phẩm có thể văng bắn vào:
Hãy đặt nửa trái chanh vào chén, cho vào 300 ml nước, rồi hâm nóng bằng vi sóng với mức công suất 100% trong 10 phút. Sau đó, lau sạch lò bằng miếng vải khô và mềm.

ĐỒ DÙNG ĐỂ NẤU ĂN

CẨN THẬN

Nguy cơ thương tật cá nhân

Sẽ nguy hiểm cho bất kỳ ai - không phải là người có chuyên môn, thực hiện bất kỳ việc sửa chữa nào có tháo rời vỏ máy của lò vì vỏ máy này dùng để bảo vệ chống lại việc phơi nhiễm năng lượng vi sóng.

Vui lòng đọc hướng dẫn về "Vật liệu có thể sử dụng trong lò vi sóng" và "Vật liệu cần tránh sử dụng trong lò vi sóng" (trang 9 và 10). Có những đồ dùng nấu ăn không làm bằng kim loại nhưng có thể vẫn không an toàn khi sử dụng trong lò vi sóng. Nếu nghi ngờ, bạn có thể kiểm tra đồ dùng nấu ăn theo các bước dưới đây.

Cách kiểm tra đồ dùng nấu ăn:

1. Đặt vào lò một ly nước lạnh (250 ml) - sử dụng loại ly an toàn đối với vi sóng, cùng với đồ dùng nấu ăn đang nghi ngờ.
2. Nấu ở mức công suất vi sóng tối đa trong vòng 1 phút.
3. Cần thận kiểm tra đồ dùng nấu ăn bằng cách cảm nhận khi cầm vào. Nếu đồ dùng nấu ăn ấm lên, bạn không nên sử dụng đồ dùng này để nấu trong lò vi sóng.
4. Không được nấu thử quá 1 phút.

Vật liệu có thể sử dụng trong lò vi sóng

Đồ dùng nấu ăn	Lưu ý
Nồi đất	Hãy theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Đáy nồi phải cách mặt đĩa xoay của lò tối thiểu 5 mm. Dùng không đúng có thể làm vỡ đĩa xoay của lò.
Chén đĩa bằng sứ	Chỉ dùng loại an toàn trong lò vi sóng và cần theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Không được dùng chén đĩa đã nứt hay mẻ.
Lọ thủy tinh	Phải chắc chắn là đã tháo nắp lọ. Chỉ dùng để hâm nóng thức ăn đến khi vừa ấm. Hầu hết các lọ thủy tinh đều không có khả năng chịu nhiệt và có thể vỡ.
Đồ dùng nấu ăn bằng thủy tinh	Chỉ dùng loại có khả năng chịu nhiệt trong lò vi sóng. Phải chắc chắn là không có tạp chất kim loại bên trong thủy tinh của đồ dùng này. Không được dùng loại đã nứt hay mẻ.
Túi để nấu trong lò vi sóng	Hãy theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Không được cột túi bằng dây kim loại. Hãy tạo các khe hở nhỏ để hơi nước có thể thoát ra ngoài.
Chén đĩa bằng giấy	Chỉ dùng khi nấu hay hâm nóng trong thời gian ngắn. Không được rời mắt khỏi lò khi đang nấu và dùng các đồ dùng này.
Khăn giấy	Dùng để bọc thức ăn khi cần hâm nóng lại hoặc để thấm dầu mỡ. Chỉ dùng khi nấu trong thời gian ngắn và có theo dõi.
Giấy bạc	Dùng để bọc thức ăn tránh văng bắn hoặc bọc thức ăn để hấp.
Đồ dùng nấu ăn bằng nhựa	Chỉ dùng loại an toàn trong lò vi sóng và phải theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Cần dùng loại có dán nhãn "Microwave Safe" (an toàn khi sử dụng trong lò vi sóng). Một vài loại hộp nhựa có thể mềm đi khi thức ăn bên trong nóng lên. Túi để đun sôi và bao nhựa đóng kín cần phải được xé ra, chọc thủng hoặc làm cho thông hơi tùy loại túi, bao.

Đồ dùng nấu ăn	Lưu ý
Đồ bọc thức ăn bằng nhựa	Chỉ dùng loại an toàn trong lò vi sóng. Dùng để bọc thức ăn khi đang nấu và giữ được độ ẩm. Không được để bọc nhựa chạm vào thức ăn.
Dụng cụ đo nhiệt độ	Chỉ dùng loại an toàn cho lò vi sóng (dụng cụ đo nhiệt độ của thịt và kẹo).
Giấy sáp	Dùng để bọc thức ăn nhằm tránh văng bắn dầu mỡ và giữ được độ ẩm.

Vật liệu cần tránh sử dụng trong lò vi sóng

Đồ dùng nấu ăn	Lưu ý
Khay nhôm	Có thể gây phóng hồ quang. Chỉ dùng khay này để chuyển thức ăn vào đĩa loại an toàn trong lò vi sóng.
Hộp bằng bìa cứng đựng thức ăn có tay cầm bằng kim loại	Có thể gây phóng hồ quang. Chỉ dùng hộp này để chuyển thức ăn vào đĩa loại an toàn trong lò vi sóng.
Đồ dùng nấu ăn bằng kim loại hoặc có viền bằng kim loại	Kim loại sẽ chặn vi sóng tác dụng lên thức ăn. Viền kim loại có thể gây phóng hồ quang và gây cháy trong lò.
Dây cột bằng kim loại	Có thể gây phóng hồ quang và gây cháy trong lò.
Bao giấy	Có thể gây cháy trong lò.
Hộp xốp bằng nhựa	Hộp xốp bằng nhựa có thể chảy ra và làm nhiễm bẩn thức ăn lỏng đựng trong hộp khi nấu với nhiệt độ cao.
Đồ dùng nấu ăn bằng gỗ	Gỗ có thể khô lại khi sử dụng trong lò và dẫn đến nứt hay vỡ.

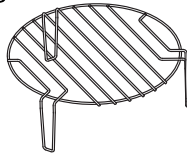
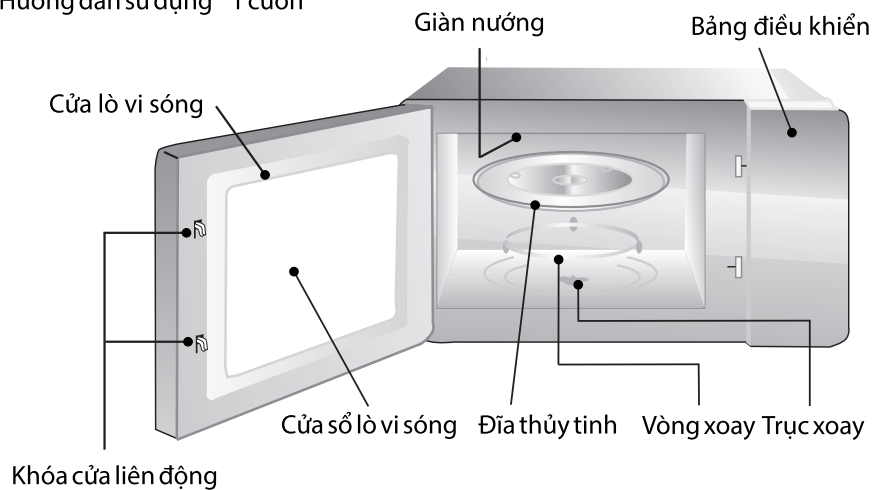
LẮP ĐẶT Lò VI SÓNG

Lắp đặt lò vi sóng

Tên bộ phận của lò và phụ kiện kèm theo

Hãy lấy lò vi sóng và phụ kiện - từ thùng giấy và bên trong lò, gồm có:

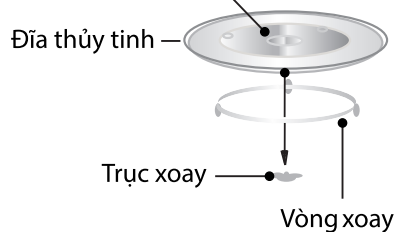
- Đĩa thủy tinh 1 cái
- Vòng xoay 1 cái
- Ví nướng 1 cái
- Hướng dẫn sử dụng 1 cuốn



Ví nướng (**không được sử dụng ở chế độ vi sóng và phải được đặt trên đĩa thủy tinh**).

Lắp đĩa xoay

Gỡ định vị
(nằm ở mặt dưới của đĩa)



- Không được đặt mặt trên của đĩa thủy tinh úp xuống dưới. Hãy theo hướng dẫn để đặt đúng chiều đĩa lên vòng xoay. Khi đặt xong, phải xoay được đĩa này.
- Khi nấu, phải sử dụng cả đĩa thủy tinh và vòng xoay.
- Tất cả thức ăn và hộp đựng thức ăn phải luôn đặt trên đĩa thủy tinh để nấu.
- Nếu đĩa thủy tinh hoặc vòng xoay bị nứt hay bể, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành để thay thế.

Lắp đặt lên mặt bếp

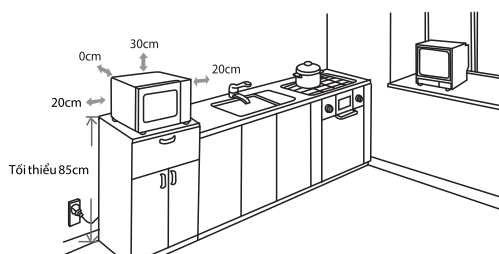
Hãy lấy tất cả vật liệu bao gói và phụ kiện kèm theo ra khỏi máy. Kiểm xem lò có bị hư hại như móp hay cửa bị bể không. Không được lắp đặt nếu lò bị hư hại.

Đối với vỏ máy, hãy gỡ bỏ tất cả lớp bảo vệ trên bề mặt của lò vi sóng.

Không được gỡ bỏ tấm đệm bằng mica màu nâu nhạt - được gắn trong khoang lò để bảo vệ bộ phận magnetron phát vi sóng.

Cách lắp đặt

1. Chọn bề mặt bằng phẳng có đủ không gian để thông thoáng cho lò vi sóng.



(1) Độ cao bề mặt đặt lò vi sóng tối thiểu là 85 cm.

(2) Mặt sau của lò cần tựa vào tường.

Chiều cao tối thiểu của không gian thoáng cần thiết bên trên bề mặt nóc lò vi sóng là 30 cm.

Phải để khoảng cách tối thiểu là 20 cm giữa bề mặt hai bên của lò với bất kỳ vách hay tường nào.

(3) Không được tháo chân đế ở mặt đáy của lò vi sóng.

(4) Không được che chắn các khe tỏa nhiệt của lò vi sóng vì có thể làm hỏng lò.

(5) Đặt lò vi sóng càng xa thiết bị radio và tivi càng tốt. Lò vi sóng hoạt động có thể gây nhiễu đến việc thu tín hiệu radio và tivi.

2. Hãy cắm phích dây điện nguồn của lò vào ổ cắm điện tiêu chuẩn. Phải chắc chắn là điện thế và tần số của nguồn điện là 220V~ 50 Hz.

CẢNH BÁO: Không được đặt lò vi sóng bên trên bếp lò hay thiết bị phát ra hơi nóng. Nếu đặt gần hoặc bên trên nguồn nhiệt phát ra hơi nóng, lò vi sóng có thể bị hỏng và không được bảo hành.

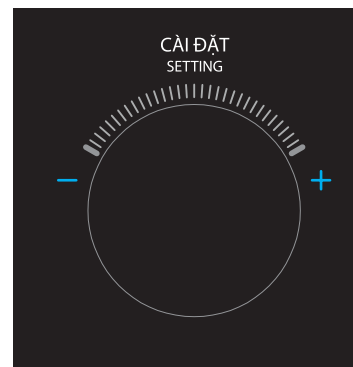
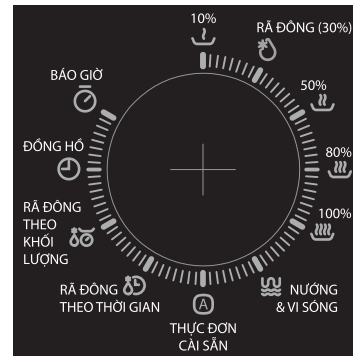
Khi lò đang hoạt động, các bề mặt có thể chạm đến của lò có thể nóng lên.



CÁCH VẬN HÀNH

Lò vi sóng này sử dụng mạch điều khiển điện tử để điều chỉnh thông số nấu.

Bảng điều khiển có hai nút xoay. Nút bên trên dùng để chọn chức năng hoặc công suất vi sóng, gọi tắt là nút chức năng. Nút bên dưới dùng để cài đặt thông số cho chức năng đã chọn, gọi tắt là nút cài đặt.



1. CÀI ĐẶT ĐỒNG HỒ

Sau khi cấp điện nguồn, màn hình sẽ hiển thị 0:00. Máy phát ra âm thanh báo và chuyển về trạng thái chờ.

- Vận nút chức năng đến vị trí **ĐỒNG HỒ**, màn hình sẽ hiển thị 00:00. Hiển thị giờ sẽ nhấp nháy.
- Vận nút cài đặt để chỉnh giờ từ 0 đến 23.
- Nhấn nút **BẮT ĐẦU/+ 30 GIÂY** để xác nhận, hiển thị phút sẽ nhấp nháy.
- Vận nút cài đặt để chỉnh phút từ 0 đến 59.
- Nhấn nút **BẮT ĐẦU/+ 30 GIÂY** để hoàn tất việc cài đặt. Hiển thị dấu : sẽ nhấp nháy.

Ghi chú: ■ Đồng hồ của máy sẽ không hoạt động nếu không cài đặt lại mỗi khi cắm điện nguồn.

- Khi đang cài đặt, nếu không nhấn nút **BẮT ĐẦU/+ 30 GIÂY** và không nhấn nút nào trong 1 phút, máy sẽ chuyển về trạng thái trước đó.

2. BÁO GIỜ

- Vận nút chức năng đến vị trí **BÁO GIỜ**, màn hình hiển thị 00:00.
- Vận nút cài đặt để chọn thời gian hẹn (tối đa là 95 phút).
- Nhấn nút **BẮT ĐẦU/+ 30 GIÂY** để bắt đầu hẹn báo giờ.
- Khi đến giờ hẹn, hiển thị giờ sẽ biến mất. Máy sẽ phát âm thanh báo 5 lần. Nếu đã cài đặt giờ đồng hồ, máy sẽ hiển thị giờ hiện tại.

Ghi chú: thời gian hẹn nấu không phải là giờ đồng hồ.

3. NẤU BẰNG VI SÓNG

- Vận nút chức năng đến vị trí 10%, 30%,... 100% tương ứng với mức độ công suất vi sóng so với mức tối đa. Máy hiển thị tương ứng là P10, P30,... P100.
- Vận nút cài đặt để chọn thời gian nấu (tối đa là 95 phút).
- Nhấn nút **BẮT ĐẦU/+ 30 GIÂY** để bắt đầu nấu. Máy sẽ phát ra âm thanh báo 1 lần.

Ghi chú: khi vận nút xoay để chọn thời gian nấu, tùy theo thời gian đang chỉnh là nhiều hay ít, thời gian thay đổi sau mỗi nấc vặn là khác nhau.

Thời gian nấu đang chỉnh	Thời gian thay đổi sau mỗi nấc vặn
chưa đến 1 phút	mỗi 5 giây
từ 1 đến 5 phút	mỗi 10 giây
từ 5 đến 10 phút	mỗi 30 giây
từ 10 đến 30 phút	mỗi 1 phút
từ 30 đến 95 phút	mỗi 5 phút

Bảng công suất vi sóng

Mức độ công suất vi sóng	Cao	Trung bình cao	Trung bình	Trung bình thấp	Thấp
Hiển thị	P100	P80	P50	P30	P10

4. NƯỚNG HOẶC NẤU KẾT HỢP NƯỚNG VÀ VI SÓNG

- Vận nút chức năng đến vị trí **NƯỚNG & VI SÓNG**, màn hình hiển thị G.
- Vận nút cài đặt để chọn chế độ muốn nấu. Màn hình sẽ hiển thị theo thứ tự là G, C-1 rồi C-2.
- Nhấn nút **BẮT ĐẦU/+ 30 GIÂY** để xác nhận.
- Vận nút cài đặt để chọn thời gian nấu.
- Nhấn nút **BẮT ĐẦU/+ 30 GIÂY** để bắt đầu nướng hoặc nấu.

Ghi chú: khi đã được nửa thời gian nướng, máy sẽ phát âm thanh báo hai lần để nhắc bạn đảo mặt thực phẩm. Bạn có thể để lò tiếp tục nướng. Tuy nhiên để nướng được ngon hơn, bạn hãy đảo mặt thực phẩm, rồi đóng cửa lò và nhấn nút **BẮT ĐẦU/+ 30 GIÂY** để tiếp tục nướng.

5. NẤU NHANH

- Khi máy ở trạng thái chờ, nhấn nút **BẮT ĐẦU/+ 30 GIÂY** để bắt đầu nấu với công suất vi sóng cực đại P100. Mỗi lần nhấn lại nút này, thời gian nấu tăng thêm 30 giây. Thời gian nấu tối đa là 95 phút.
- Khi máy đang ở chế độ nấu bằng vi sóng, nướng, nấu kết hợp hoặc rã đông theo thời gian, mỗi lần nhấn nút **BẮT ĐẦU/+ 30 GIÂY**, thời gian nấu, nướng hay rã đông sẽ tăng thêm 30 giây.

6. RÃ ĐÔNG THEO KHỐI LƯỢNG

- Vận nút chức năng đến vị trí **RÃ ĐÔNG THEO KHỐI LƯỢNG**, màn hình hiển thị dEF1.
- Vận nút cài đặt để chọn khối lượng rã đông từ 100g đến 2000g.
- Nhấn nút **BẮT ĐẦU/+ 30 GIÂY** để bắt đầu rã đông.

7. RÃ ĐÔNG THEO THỜI GIAN

- Vận nút chức năng đến vị trí **RÃ ĐÔNG THEO THỜI GIAN**, màn hình hiển thị dEF2.
- Vận nút cài đặt để chọn thời gian rã đông từ 0:05 đến 95:00 (5 giây đến 95 phút).
- Nhấn nút **BẮT ĐẦU/+ 30 GIÂY** để bắt đầu rã đông.
Công suất rã đông hiển thị là P30. Công suất này không thể thay đổi.

8. THỰC ĐƠN CÀI SẴN

- Vận nút chức năng đến vị trí **THỰC ĐƠN CÀI SẴN** để chọn thực đơn muốn nấu. Hiển thị A-1 nhấp nháy.
- Vận nút cài đặt để chọn loại thực đơn, từ A-1 đến A-8.
- Nhấn nút **BẮT ĐẦU/+ 30 GIÂY** để xác nhận thực đơn vừa chọn.
- Vận nút cài đặt để chọn khối lượng cho thực đơn.
- Nhấn nút **BẮT ĐẦU/+ 30 GIÂY** để bắt đầu nấu.

Thực đơn		Khối lượng	Hiển thị
A-1	Pizza	200 g	200
		400 g	400
A-2	Thịt	250 g	250
		350 g	350
		450 g	450
A-3	Rau củ	200 g	200
		300 g	300
		400 g	400
A-4	Mi Ý	50 g (với 450 g nước)	50
		100 g (với 800 g nước)	100
A-5	Khoai tây	200 g	200
		400 g	400
		600 g	600
A-6	Cá	250 g	250
		350 g	350
		450 g	450
A-7	Đồ uống	khoảng 120 ml	1
		khoảng 240 ml	2
		khoảng 360 ml	3
A-8	Bếp rang bơ	50 g	50
		85 g	85
		100 g	100

9. CHỨC NĂNG KHÓA ĐỐI VỚI TRẺ

Khi máy ở trạng thái chờ, nhấn nút **DỪNG/HỦY** trong 3 giây, máy sẽ phát ra tiếng “bíp” dài cho biết đã bật chức năng khóa đối với trẻ. Máy sẽ hiển thị giờ hiện tại nếu đã cài đặt đồng hồ. Nếu không, máy sẽ hiển thị biểu tượng khóa cùng với $\tau : \tau$.

Để mở khóa, nhấn nút **DỪNG/HỦY** trong 3 giây, máy sẽ phát ra tiếng “bíp” dài cho biết khóa đã mở đồng thời biểu tượng khóa biến mất.

10. CHỨC NĂNG ECO ĐỂ TIẾT KIỆM ĐIỆN

Để bật chức năng ECO:

Khi máy ở trạng thái chờ, nhấn nút **DỪNG/HỦY** hai lần trong 1 giây, máy sẽ hiển thị ECO trong 3 giây, rồi chuyển về trạng thái chờ.

Nếu không sử dụng máy, hiển thị sẽ tắt sau 1 phút. Nếu sử dụng máy, máy sẽ hiển thị trở lại. Nếu để cửa mở, đèn sẽ tự động tắt sau 1 phút.

Để tắt chế độ ECO khi đang bật:


- Khi máy ở trạng thái chờ, nhấn nút **DỪNG/HỦY** hai lần trong 1 giây, máy sẽ hiển thị OFF trong 3 giây, rồi chuyển về trạng thái chờ.
- Khi đã tắt chế độ ECO, nếu không sử dụng máy, máy sẽ luôn hiển thị. Nếu để cửa mở, đèn trong lò sẽ luôn sáng.

Ghi chú: khi rút phích cắm điện, chức năng ECO sẽ tự động tắt.

11. LƯU Ý KHI SỬ DỤNG

- Mỗi khi vặn nút chức năng, máy sẽ phát ra âm thanh báo khi vừa vặn nút.
- Phải nhấn nút **BẮT ĐẦU/+ 30 GIÂY** để tiếp tục nấu nếu mở cửa khi đang nấu.
- Khi đã chọn chương trình nấu, nếu không nhấn nút **BẮT ĐẦU/+ 30 GIÂY** trong 1 phút, giờ hiện tại sẽ hiển thị và các cài đặt sẽ bị hủy.
- Khi đã nấu xong, máy sẽ phát âm thanh 5 lần.

12. CHỨC NĂNG XOAY ĐĨA VỀ VỊ TRÍ BAN ĐẦU

Khi nấu xong, nếu đĩa chưa về vị trí ban đầu, máy sẽ kích hoạt chức năng này. Đèn, quạt vẫn tiếp tục hoạt động trong khi đĩa xoay về vị trí ban đầu và hiển thị  xoay vòng liên tục. Khi đĩa đã về đến vị trí ban đầu, máy sẽ dừng hoạt động và phát ra âm thanh báo đã nấu xong.

Ghi chú:

- Chức năng này chỉ hoạt động khi nấu xong. Nếu tạm dừng hay mở cửa lò khi đang nấu, chức năng này sẽ không hoạt động.
- Khi đĩa xoay đang ở vị trí ban đầu, nếu mở cửa hoặc nhấn nút **DỪNG/HỦY**, máy sẽ chuyển sang trạng thái chờ.

KHẮC PHỤC SỰ CỐ

Hiện tượng thường gặp	
Lò vi sóng gây nhiễu cho việc thu sóng radio và tivi	Việc thu sóng radio và tivi có thể bị nhiễu khi lò vi sóng hoạt động. Nhiễu này tương tự như nhiễu từ thiết bị điện nhỏ khác như máy đánh trứng, máy hút bụi và quạt điện. Hiện tượng này là bình thường.
Đèn lò vi sóng bị giảm sáng	Khi nấu ở chế độ vi sóng với công suất thấp, đèn của lò có thể giảm độ sáng. Hiện tượng này là bình thường.
Hơi nước đọng lại trên cửa, khí nóng thoát ra ở khe thông gió	Khi đang nấu, hơi nước có thể thoát ra từ thức ăn mà hầu hết sẽ qua khe toả nhiệt. Một ít hơi nước có thể đọng lại ở nơi mát như cửa lò. Hiện tượng này là bình thường.
Lò vô ý hoạt động khi không có thức ăn bên trong	KHÔNG ĐƯỢC vận hành lò vi sóng mà không để thức ăn bên trong. VIỆC NÀY LÀ RẤT NGUY HIỂM.

Sự cố	Nguyên nhân có thể	Cách khắc phục
Lò vi sóng không thể khởi động	Không cắm chặt phích dây nguồn vào ổ cắm điện.	Rút phích dây nguồn, chờ 10 giây sau, rồi cắm phích lại.
	Đứt cầu chì hoặc cầu dao nguồn tự ngắt.	Thay cầu chì hoặc khởi động lại cầu dao (phải được sửa chữa bởi kỹ thuật viên thành thạo).
	Ổ cắm điện có sự cố.	Kiểm tra lại ổ cắm với các thiết bị điện khác.
Lò vi sóng không làm nóng được	Chưa đóng kín cửa lò.	Đóng kín cửa lò.



Rác thải từ thiết bị điện và điện tử cần được thu gom riêng. Khi bạn cần thải bỏ máy này trong tương lai, không được vứt bỏ máy chung với rác thải thông thường.

Bằng cách tập trung để xử lý và tái chế sản phẩm thải bỏ, bạn đã góp phần quan trọng vào việc bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây:

1. Từ máy tính:

Truy cập vào trang web
www.toshiba18001529.com.vn

2. Từ điện thoại di động:

Gửi tin nhắn SMS đến tổng đài 8077 (1.000đ/ 1 SMS và có thể thay đổi không báo trước theo nhà mạng).

Cú pháp tin nhắn:

Toshiba_Kiểu máy_Số máy_Ngày mua.

Trong đó:

- _: khoảng trắng
- Ngày mua theo định dạng: dd/mm/yy (Ví dụ: 27/07/17)

3. Từ điện thoại bàn:

Gọi điện thoại đến tổng đài miễn phí 18001529

(Thứ Hai – Thứ Sáu: 08:00-22:00/ Thứ Bảy: 08:00-17:00).

LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

1. Trung tâm chăm sóc khách hàng và tiếp nhận bảo hành

Tổng đài điện thoại miễn phí: **18001529**

2. Các trung tâm bảo hành ủy quyền

Vui lòng xem danh sách cập nhật trên trang web:

www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên trang web chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên trang web:

www.toshiba.com.vn

www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm được bảo hành 12 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 18 tháng tính từ ngày xuất kho. Việc thực hiện đăng ký bảo hành đúng quy định sẽ đảm bảo đầy đủ quyền lợi 12 tháng bảo hành cho Sản Phẩm.
- Sản phẩm sẽ được sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
 - Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
 - Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
 - Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do lỗi hư hỏng linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
 - Số máy trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn, không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Vệ sinh bảo dưỡng định kỳ sản phẩm không được bảo hành miễn phí.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo bên ngoài của sản phẩm không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nút bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt, lắp đặt sai kỹ thuật, ...
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba Việt Nam ủy quyền.

GHI CHÉP DÀNH CHO NGƯỜI SỬ DỤNG:

Trước khi tiến hành lắp đặt, quý khách vui lòng xem kiểu máy và số máy trên thân máy và điền vào ô trống bên cạnh. Hãy tham khảo thông tin này khi quý khách cần liên hệ với Trạm bảo hành.

Kiểu máy: _____

Số máy: _____